

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210/QĐ-THCS.NT

Gò Vấp, ngày 11 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách quý 2 năm 2023 của
Trường THCS Nguyễn Trãi**

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ vào kết quả thu chi ngân sách quý 2 năm 2023 của Trường THCS Nguyễn Trãi;
- Xét đề nghị của kế toán Trường THCS Nguyễn Trãi;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý 2 năm 2023 của Trường THCS Nguyễn Trãi (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính Trường THCS Nguyễn Trãi thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC.



Nguyễn Hồng Đức

Gò Vấp, ngày 11 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận Gò Vấp

**V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách quý II
năm 2023 của Trường THCS Nguyễn Trãi**

Trường THCS Nguyễn Trãi báo cáo tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách Quý 2 năm 2023 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị thuộc, trực thuộc:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: Không có
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách:

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
I	Đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc						
1	Trường THCS Nguyễn Trãi	x		x		x	
II	Đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ thuộc, trực thuộc						
1	Đơn vị A						
2	Đơn vị....						

II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu :VT,



Nguyễn Hồng Đức

Tên đơn vị: TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI

Chương: 622

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2/2023

(Dùng cho đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

S T T	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý 2 năm 2022	Ước thực hiện quý 2 năm 2023	So sánh (%)	
					Dự toán	Cùng kỳ năm trước
	1	2	3			
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	2.597.400.000	-	324.300.000		
1	Số thu phí, lệ phí	2.597.400.000	-	324.300.000		
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí	2.597.400.000	-	324.300.000		
	- Học phí	2.597.400.000		324.300.000	12,5%	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.558.440.000	670.500	494.222.037		
2.1	Chi sự nghiệp (Học phí)	1.558.440.000	670.500	494.222.037	31,7%	73709,5%
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước cấp	24.938.205.000	5.005.992.608	5.670.388.665		
1	Chi quản lý hành chính	24.938.205.000	5.005.992.608	5.670.388.665	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	18.232.785.000	4.878.011.686	5.614.228.665		
	Trong đó: 10% thực hiện tiết kiệm CCTL (nguồn 14)	165.300.000				
	Ngân sách bổ sung chênh lệch tăng lương từ mức 1,21tr lên 1,49tr (nguồn 14)					
	Cấp bù học phí theo NQ 25 (nguồn 14)					
	Kinh phí Nghị quyết 03	5.460.714.000				
1	Chi cho người lao động	10.981.058.286	4.688.514.853	5.606.728.665		
	Mục 6000- tiền lương	6.564.883.710	1.548.676.198	1.660.034.330	25,3%	107,2%
	Mục 6050- Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		106.080.000			0,0%
	Mục 6100 - phụ cấp lương (PCCV, PCUĐ, PCTN, Khác)	2.654.772.157	838.245.762	1.030.642.539	38,8%	123,0%
	Mục 6200- Tiền thưởng	68.040.000	49.050.000	50.400.000	74,1%	102,8%
	Mục 6250 - Phúc lợi tập thể	36.000.000			0,0%	
	Mục 6300- Các khoản đóng góp	1.651.962.419	436.406.772	464.698.117	28,1%	106,5%
	Mục 6400- Các khoản thanh toán cá nhân	5.400.000	1.710.056.121	2.400.953.679	44462,1%	140,4%
2	Chi về hàng hóa, dịch vụ	1.425.712.714	159.384.833	7.500.000		
	Mục 6500 - Dịch vụ công cộng	360.000.000			0,0%	
	Mục 6550 - Vật tư văn phòng	96.000.000			0,0%	
	Mục 6600 - Thông tin liên lạc	14.400.000	5.946.433		0,0%	0,0%
	Mục 6700 - Công tác khoán phí	30.000.000	7.500.000	7.500.000	25,0%	100,0%
	Mục 6750 - Chi phí thuê mượn		79.030.000			0,0%
	Mục 7000 - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	925.312.714	66.908.400		0,0%	0,0%
3	Chi sửa chữa, mua sắm TSCĐ thường xuyên	200.000.000	21.600.000	-		
	Mục 6900 - Sửa chữa TS phục vụ chuyên môn	100.000.000			0,0%	
	Mục 9050 - Mua sắm TS phục vụ chuyên môn	100.000.000	21.600.000		0,0%	0,0%
4	Chi khác	-	8.512.000	-		
	Mục 7750- Chi khác		8.512.000			0,0%
	Mục 7950 - Chi lập quỹ					
	Mục 8000 - Hỗ trợ giải quyết việc làm					
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.705.420.000	127.980.922	56.160.000		
	Mục 6100 - phụ cấp lương (PCCV, PCUĐ, PCTN, Khác)	174.000.000	127.980.922		0,0%	0,0%
	Mục 6050- Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	336.000.000		56.160.000	16,7%	
	Mục 6400 - Các khoản thanh toán khác					
	Mục 7750 - Chi khác	6.033.420.000			0,0%	
	Mục 6150 - Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ di học	162.000.000			0,0%	

Kế toán

Nguyễn Thu Thủy

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2023

Hiệu trưởng



Nguyễn Hồng Đức